

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LỚP 5 TUỔI B1
CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
THỜI GIAN THỰC HIỆN 4 TUẦN, TỪ NGÀY 02/3/2026 ĐẾN NGÀY
27/3/2026

I. MỤC TIÊU:

Mục tiêu GD	Nội dung GD	Hoạt động GD
1- LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
MT4: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi: Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 – 12 giây	- Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 giây	HĐ học: + Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 - 12 giây.
MT18: Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu	- Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu	HĐ học: + Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu
MT6: Nhảy từ độ cao 40cm (CS2)	- Nhảy lò cò 5 – 6 m.	- HĐ học: + Nhảy lò cò 5 – 6 m.
MT11: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m (CS3)	- Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m	- HĐ học: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m
MT45: Trẻ biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...	Khi gặp nguy hiểm (bị đánh, bị ngã, bị thương, chảy máu, ...): - Kêu cứu - Gọi người lớn. - Nhờ bạn gọi người lớn - Hành động tự bảo vệ	- Các hoạt động trong ngày.
2- LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
MT69: Trẻ tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	-Tách/ Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm	- HĐ học: + Tách, gộp nhóm có số lượng 9 thành phần bằng các cách khác nhau
MT73: + Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản	- Nhận ra quy luật sắp xếp (hình ảnh, âm thanh, vận động...).	- HĐ học: + So sánh, sắp xếp theo quy tắc.

<p>và tiếp tục thực hiện theo quy tắc (CS116)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục đúng quy luật ít nhất được 2 lần lặp lại. - Nói tại sao lại sắp xếp như vậy. - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên 	
<p>MT78: + Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.</p> <p>+ Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo (CS106)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt thước đo liên tiếp. - Nói đúng kết quả đo (Ví dụ bằng, 5 bước chân, 4 cái thước) - Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả. + Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. + Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. + Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. 	<p>Hoạt động học:</p> <p>+ Đo dung tích của các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</p>
<p>- MT92: Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ Tết trung thu có rước đèn phá cỗ ông trăng; ngày Quốc khánh 2/9 cả phố treo cờ tổ quốc, bố mẹ nghỉ làm và cho bé đi chơi; - Ngày 20/11 là ngày tết của các thầy cô giáo; ngày 8/3 là ngày tết của bà của mẹ... 	<p>Hoạt động học:</p> <p>Tìm hiểu về ngày 8/3.</p>
<p>MT61: Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau</p> <p>+ Phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng (CS 96)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 – 2 dấu hiệu. - Đặc điểm, công dụng của 1 số PTGT và phân loại theo 1 – 2 dấu hiệu. - Trẻ nói được công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hằng ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ học: + Tìm hiểu phương tiện giao thông đường bộ. + Tìm hiểu phương tiện giao thông đường thủy, hàng không + Tìm hiểu một số luật lệ giao thông

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận ra đặc điểm chung về công dụng/chất liệu của 3 (hoặc 4) đồ dùng. - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên nhóm theo công dụng hoặc chất liệu theo yêu cầu 	
3 - LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
<p>MT124: + Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...</p> <p>+ Trẻ biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống (CS82)</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà VS, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo GT, đường cho người đi bộ) + Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà VS, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo GT, đường cho người đi bộ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động trong ngày.
<p>MT107: + Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...</p> <p>+ Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện (CS 72)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Mạnh dạn, chủ động giao tiếp với mọi người xung quanh, - Sẵn sàng bắt đầu nói chuyện với người khác - Biết khởi xướng cuộc trò chuyện bằng các cách khác nhau (nói một câu hoặc hỏi câu hỏi). 	<p>HD học: Thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bó hoa tặng cô + Ôi chiếc máy bay.
<p>MT106: Trẻ kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định (CS 71)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại chuyện đã được nghe cho bố mẹ hoặc bạn và vào các trang của chuyên theo đúng trình tự. - Trẻ hiểu được các yếu tố của một câu chuyện như các nhân vật, thời gian, địa điểm, phân kết và nói lại được nội dung chính của câu chuyện sau khi được nghe kể hoặc đọc chuyện đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - HD học: Truyện + Thỏ con đi học

MT125: Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS91)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng được chữ cái viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm chữ cái đã được học - Phân biệt đâu là chữ cái, đâu là chữ số 	<p>HĐ học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm quen các chữ cái p, q.
---	--	---

4- LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

<p>MT143: + Trẻ biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác</p> <p>+ Trẻ biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác (CS35)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra và nói được cách thể hiện cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, điệu bộ khi giao tiếp, qua tranh ảnh. - Trẻ nhận biết và nói được một số trạng thái cảm xúc của người khác : Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ khi tiếp xúc trực tiếp, hoặc qua tranh, ảnh. Trẻ thể hiện những trạng thái cảm xúc của bản thân: 	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động trong ngày.
<p>MT145: Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. (CS37)</p>	<p>Trẻ có những biểu hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - An ủi người thân hay bạn bè khi họ ốm mệt hoặc buồn rầu bằng lời nói, hoặc cử chỉ. - Chúc mừng bạn, người thân nhân ngày sinh nhật. - Hoan hô, cổ vũ... khi bạn chiến thắng trong cuộc thi nào đó. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động trong ngày.
<p>MT16: Trẻ biết chờ đến lượt.khi tham gia vào các hoạt động (CS47)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng hợp tác chấp nhận 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ học: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông

5- LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

<p>MT182: Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).</p>	<p>- Múa nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).</p>	<p>- HD học: + VĐ minh họa: Bông hồng tặng mẹ và cô. + VĐ minh họa: Em đi chơi thuyền + Hát vỗ tay theo nhịp: Em đi qua ngã tư đường phố.</p>
<p>MT185: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p>	<p>- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục hài hòa cân đối</p>	<p>- HD học: + Cắt, dán xe ô tô.</p>
<p>MT183: + Trẻ phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. + Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản (CS102)</p>	<p>- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Sử dụng nhiều loại vật liệu để làm ra 1 loại sản phẩm.</p>	<p>- Dự án STEAM: Làm bèo nổi.</p>

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ:

1. Yêu cầu:

- Trẻ thể hiện tình cảm yêu thương, kính trọng bà và mẹ thông qua lời nói, hành động và các hoạt động như hát, múa, vẽ, làm quà tặng trong “Ngày hội của bà và mẹ”.
- Trẻ nhận biết, gọi tên được một số phương tiện giao thông quen thuộc; biết phương tiện hoạt động trên đường bộ, đường thủy, đường không và hiểu được ích lợi của phương tiện giao thông trong đời sống hằng ngày.
- Trẻ biết một số luật giao thông đơn giản, phù hợp với lứa tuổi như: đi đúng phần đường, dừng lại khi đèn đỏ, đi khi đèn xanh, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy, giữ an toàn khi tham gia giao thông.
- Trẻ sử dụng câu trọn vẹn để trao đổi, trả lời câu hỏi; biết kể tên, mô tả đặc điểm và công dụng của phương tiện giao thông; phát triển vốn từ liên quan đến chủ đề.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động học, chơi, vận động theo chủ đề; mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động tập thể.
- Trẻ biết hợp tác, chơi đoàn kết với bạn; có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi; hình thành hành vi văn minh, lịch sự và ý thức chấp hành an toàn giao thông.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, tạo hình theo chủ đề; biết cảm nhận vẻ đẹp, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng, đồ chơi:

- Nguyên vật liệu mở – tái chế:

Giấy màu, bìa carton, lõi giấy, hộp sữa, chai nhựa, nắp chai, que kem, ống hút, dây len, vải vụn để trẻ tạo hình các phương tiện giao thông (ô tô, thuyền, máy bay), đèn tín hiệu, biển báo giao thông.

- Vật liệu thiên nhiên:

Lá cây, cành khô, hạt đậu, hạt ngô, sỏi nhỏ, cát sạch dùng để trang trí sản phẩm, làm đường đi, bến xe, bến tàu, sân bay trong các hoạt động trải nghiệm.

- Đồ dùng tạo hình:

Đất nặn, màu nước, sáp màu, bút dạ, kéo an toàn, hồ dán, băng keo giấy để trẻ vẽ, nặn, xé dán các phương tiện giao thông và tranh về an toàn giao thông.

- Đồ dùng trải nghiệm STEAM:

Khay thí nghiệm, cốc nhựa, thìa, phễu, bình tưới nhỏ, khuôn tạo hình, hộp đựng vật liệu để trẻ trải nghiệm: Thuyền nổi – chìm (đường thủy), xe lăn – chuyển động (đường bộ), máy bay giấy – luồng gió (đường không)

- Nhạc, bài hát, thơ, câu chuyện, trò chơi dân gian về phương tiện giao thông.

- Thẻ chữ, lô tô chữ cái p, q.

- Đồ dùng đảm bảo an toàn, vệ sinh lớp học trong quá trình tổ chức các hoạt động.

b. Đồ dùng của cô:

- Tranh ảnh, lô tô, thẻ hình các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường không.

- Mô hình phương tiện giao thông, sa bàn giao thông đơn giản.

- Đèn tín hiệu giao thông, biển báo giao thông đơn giản.

- Đồ chơi góc: vô lăng, mũ cảnh sát giao thông, khối xây dựng, giấy màu, đất nặn, bút sáp...

- Sách tranh, truyện tranh về phương tiện giao thông và an toàn giao thông cho bé.

- Video, hình ảnh (nếu có) về các loại phương tiện và luật giao thông.

- Nhạc, bài hát, trò chơi phục vụ hoạt động.

- Bảng, que chỉ.

- Tranh ảnh minh họa về bà, mẹ và các hoạt động thể hiện tình cảm yêu thương trong gia đình.

- Video, hình ảnh (nếu có) về Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày của bà và mẹ.

- Mẫu sản phẩm tạo hình: thiệp chúc mừng, hoa giấy, quà tặng bà và mẹ.

- Bài hát, nhạc nền, thơ, câu chuyện về bà và mẹ phục vụ hoạt động học và ngày hội.

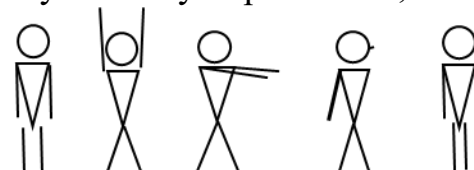
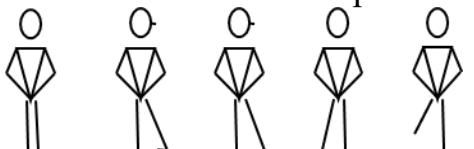
c. Trang trí lớp học:

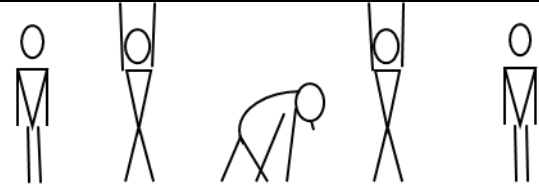
- Trang trí lớp học theo chủ đề Phương tiện giao thông, tạo môi trường học tập thân thiện, sinh động, phù hợp với trẻ.

- Treo tranh ảnh, sản phẩm trang trí thể hiện nội dung: tình cảm gia đình (bà, mẹ); các phương tiện giao thông quen thuộc; một số luật giao thông đơn giản.

- Trang trí góc chủ đề bằng các hình ảnh: bà, mẹ; xe đạp, xe máy, ô tô, thuyền, tàu thủy, máy bay; đèn tín hiệu, biển báo giao thông.
- Sử dụng vật liệu mở, tái chế và sản phẩm do trẻ cùng cô thực hiện để trang trí lớp học, khuyến khích trẻ tham gia, phát huy tính sáng tạo.
- Bố trí các góc chơi rõ ràng: góc học tập, góc nghệ thuật, góc phân vai (gia đình – giao thông), góc xây dựng, góc thiên nhiên; có biển tên góc, ký hiệu dễ nhận biết.
- Trưng bày sản phẩm học tập, sản phẩm tạo hình của trẻ liên quan đến chủ điểm phương tiện giao thông và an toàn giao thông.
- Trang trí phù hợp tầm nhìn của trẻ, đảm bảo an toàn, gọn gàng, không cản trở sinh hoạt trong lớp.
- Thay đổi, bổ sung trang trí linh hoạt theo tiến trình chủ đề để tạo hứng thú cho trẻ.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN:

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 02/3 đến 06/3/2026)	Tuần 2 (Từ 09/3 – 13/3/2026)	Tuần 3 (Từ 16/3 – 20/3/2026)	Tuần 4 (Từ 23/3 – 27/3/2026)
Chủ đề nhánh	Ngày hội của bà, mẹ	PTGT đường bộ	PTGT đường thủy, đường không	Một số luật giao thông
Đón trẻ, trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ ân cần, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ; trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về bà và mẹ, những việc trẻ làm để thể hiện tình cảm với bà, mẹ. - Gọi hỏi trẻ về các phương tiện giao thông trẻ đã nhìn thấy trên đường đến trường; phương tiện hoạt động ở đâu (đường bộ, đường thủy, đường không). - Trò chuyện, nhắc trẻ một số luật giao thông đơn giản: đi bên phải, dừng lại khi đèn đỏ, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Cho trẻ quan sát tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi theo chủ điểm; tạo tâm thế vui vẻ, hứng thú trước khi vào hoạt động học. 			
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> + Động tác hô hấp: Hít vào thở ra + Động tác tay: Đưa tay ra phía trước, sau  <ul style="list-style-type: none"> + Động tác chân: Đưa chân ra các phía  <ul style="list-style-type: none"> + Động tác bụng, lườn: Đứng cúi về trước 			

					
	+ ĐT: Bật tách khớp chân.				
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 -12 giây. - Trò chơi: Chuyên bóng	Thể dục: Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu - Trò chơi: Chuyên bóng qua đầu.	Thể dục: Nhảy lò cò 5 - 6 m. - TCVD: “Thi tổ nào nhanh”	Thể dục: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m - Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất
	Thứ 3	LQVH: Thơ: Bó hoa tặng cô	LQCC: p, q.	LQVH: Bài thơ “ Ôi chiếc máy bay” (Tác giả: Thanh Quế)	LQVH: Truyện: Thỏ con đi học.
	Thứ 4	KPKH: Tìm hiểu về ngày 8/3.	KPKH : (5E) : Tìm hiểu phương tiện giao thông đường bộ.	KPKH: Tìm hiểu phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không.	KPKH: Tìm hiểu một số luật lệ giao thông.
	Thứ 5	Âm nhạc: NDTT: Hát vận động minh họa: Bông hồng tặng mẹ và cô. NDKH: Nghe hát: Em là bông hồng nhỏ TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.	Tạo hình : Cắt dán xe ô tô (ĐT)	Âm nhạc: Hát + vận động minh họa: “Em đi chơi thuyền”. (ST: Trần Kiết Tường) Nghe hát: Anh phi công ơi (ST: Xuân Giao)	Âm nhạc: NDTT : VĐ theo nhịp “ Em đi qua ngã tư đường phố. NDKH : Nghe hát “ Chú công an tí hon”
	Thứ 6	LQVT	LQVT	LQVT	Kĩ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng

		Tách, gộp nhóm có số lượng 9 thành phần bằng các cách khác nhau	So sánh, sắp xếp theo quy tắc.	Đo dung tích của các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	an toàn khi tham gia giao thông
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐ có mục đích: Trò chuyện về thời tiết và bầu trời + TCVD: Kéo co + Chơi tự chọn: Đồ chơi trên sân trường, phấn,...	- HĐ có mục đích: QS: Xe đạp – Xe máy - TCVD: Về đúng bến - TCTD: Chơi tự do trên sân	- HĐ có mục đích: Quan sát : Cây phượng, cây sấu - Trò chơi vận động: Truyền bóng - Chơi tự do: Vẽ theo ý thích, nặn người, trồng cây. Với đồ chơi ngoài trời.	- HĐ có mục đích: Quan sát: Cây khế và cây xoài - TCVD: “Chim bay về tổ” - Chơi tự do
	Thứ 3	- HĐ có mục đích: Thí nghiệm: Sự chuyển dịch của nước - CVĐ: Mèo đuổi chuột - CTD: Chơi theo ý thích của trẻ	- HĐ có mục đích: Quan sát: Cây khế - cây bưởi. - TCVD: “Chuyển quả về giỏ” - Chơi tự chọn.	- HĐ có mục đích: Quan sát: Bầu trời. Lắng nghe âm thanh trong thiên nhiên. - Trò chơi vận động: Truyền bóng - Chơi tự do: Vẽ theo ý thích. Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- HĐ có mục đích: Quan sát: Cây khế - cây vú sữa. - TCVD: Kéo co - Chơi tự chọn.

Thứ 4	<p>- HD có mục đích: Quan sát: Cây khế - cây bưởi.</p> <p>- TCVĐ: “Mèo đuổi chuột”</p> <p>- Chơi tự chọn.</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát: Cây xoài – cây sấu.</p> <p>- TCVĐ: Gieo hạt – tưới cây.</p> <p>- CTD: Chơi theo ý thích của trẻ</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát cây nhãn – cây bưởi.</p> <p>- Trò chơi vận động: “Nhảy bao bố”</p> <p>- Chơi TD: Chơi với cát, nước, tô phân, chơi bóng, cầu trượt, đu quay.</p>	<p>- HD có mục đích: Thí nghiệm: “Thổi bóng không cần thổi”</p>
Thứ 5	<p>- HD có mục đích: Nhật cỏ, lá rụng ở ngoài vườn trường. Tưới cây và chăm sóc cây xanh</p> <p>- Trò chơi vận động: Nhảy tiếp sức</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ, làm đồ chơi bằng lá. Chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát cây bưởi - cây vú sữa</p> <p>- Trò chơi vận động: “Ai nhanh hơn”</p> <p>Chơi tự do: Cầu trượt, xích đu, nhảy lò cò, chơi bóng...</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát: Vườn cây ăn quả</p> <p>- TCVĐ: Luồn luồn tổ dế.</p> <p>- Chơi tự do trên sân.</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát : Cây phượng, cây xoài</p> <p>-Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Chơi tự do: Chơi với cát, nước. Với đồ chơi ngoài trời.</p>
Thứ 6	<p>- HD có mục đích: Nhật lá rụng làm tranh bưu thiếp tặng mẹ</p> <p>- TCVĐ: Bật vào vòng gánh bóng qua cầu</p> <p>- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- HD có mục đích: Quan sát: Cây khế - cây mít</p> <p>- Trò chơi vận động: Truyền bóng</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ theo ý thích.</p> <p>Chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>- HD có mục đích: Thí nghiệm: Bóng bay tự phồng</p> <p>- TCVĐ: Đèn xanh – xe chạy</p> <p>- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>	<p>- HD có mục đích: Nhật lá rụng QS lá vàng lá xanh</p> <p>-TCVĐ: Gió thổi – Lá bay”</p> <p>- Chơi tự chọn</p>

<p>Hoạt động góc</p>	<p>1. Góc xây dựng</p> <p>(T1): Xây dựng vườn hoa. (T2): Xây dựng bến xe. (T3): Xây dựng bến cảng (T4): Xây dựng ngã tư đường phố</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các khối xây dựng để tạo mô hình theo chủ đề từng tuần. - Phát triển tư duy không gian, khả năng quan sát, tưởng tượng và sáng tạo. - Rèn kỹ năng hợp tác, phân công vai chơi, trao đổi ý tưởng khi chơi cùng bạn. - Trẻ biết lựa chọn vật liệu phù hợp với nội dung xây dựng từng tuần. - Biết xây dựng các công trình đơn giản đến phức tạp (vườn hoa, bến xe, bến cảng, ngã tư). - Biết gọi tên các công trình, mô tả sản phẩm sau khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ khối gỗ, khối nhựa, lego, khối hình vuông – chữ nhật – tam giác. - Hàng rào, cây xanh, hoa giả, biển báo giao thông. - Ô tô, xe buýt, tàu hỏa, tàu thủy, thuyền, người mô hình. - Bản thiết kế. - Bảng tên công trình. <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô trò chuyện, thảo luận về công trình sẽ xây dựng trong tuần. - Trẻ tự chọn đồ chơi, vật liệu phù hợp để xây dựng công trình theo ý tưởng của nhóm. - Trẻ phân công vai chơi: người xây dựng, người sắp xếp, người trang trí. - Trong quá trình chơi, trẻ cùng trao đổi, hợp tác để hoàn thành công trình. - Trẻ sử dụng các mô hình phương tiện, cây xanh, hoa, biển báo để hoàn thiện sản phẩm. - Cô quan sát, gợi ý, hỗ trợ trẻ khi cần, khuyến khích trẻ sáng tạo. - Kết thúc giờ chơi, trẻ giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. <p>2. Góc học tập:</p> <p>(T1): Chơi domino chữ và số, bảng chun học toán, lô tô hoa. (T2): Xem tranh truyện, lô tô về các phương tiện giao thông. (T3): Chơi domino chữ và số, bảng chun học toán, tranh lô tô PTGT. (T4): Xem tranh lô tô về PTGT, sao chép (vẽ) biển hiệu giao thông, sao chép tên của trẻ.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p>
-----------------------------	---

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động học tập với chữ cái, chữ số và hình ảnh.

- Trẻ nhận biết, củng cố chữ cái, chữ số; bước đầu làm quen với các khái niệm toán đơn giản.

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy và ngôn ngữ.

- Rèn kỹ năng cầm bút, sao chép nét, hình, chữ; ngồi học đúng tư thế.

- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn đồ dùng học tập, chơi nhẹ nhàng, trật tự.

b. Chuẩn bị:

- Bộ domino chữ cái, chữ số; bảng chun học toán.

- Tranh truyện, tranh lô tô hoa và phương tiện giao thông.

- Tranh lô tô các loại biển báo, biển hiệu giao thông.

- Giấy, bút chì, bút màu cho trẻ sao chép, vẽ.

- Bàn ghế gọn gàng, phù hợp với trẻ.

c. Cách chơi:

- Trẻ lựa chọn trò chơi phù hợp với nội dung trong tuần theo hướng dẫn của cô.

- Trẻ chơi các trò: domino chữ cái, chữ số; bảng chun học toán; xem tranh truyện, tranh lô tô.

- Trẻ quan sát, gọi tên, trao đổi nội dung trong tranh; ghép, nối, đếm theo yêu cầu.

- Trẻ thực hành sao chép (vẽ) hình ảnh, biển hiệu giao thông và sao chép tên của mình.

- Cô quan sát, hướng dẫn, khuyến khích trẻ chơi đúng cách, nhẹ nhàng, hợp tác.

- Kết thúc giờ chơi, trẻ cất đồ dùng gọn gàng, đúng nơi quy định.

3. Góc phân vai:

(T1): Cửa hàng bán hoa quả, gia đình

(T2): Bán hàng các loại PTGT, cửa hàng ăn.

(T3): Cửa hàng ăn uống, bán hàng PTGT

(T4): Cửa hàng bán PTGT, nấu ăn, bác sĩ.

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hứng thú tham gia chơi các vai: bán hàng, nấu ăn, gia đình, bác sĩ.

- Trẻ biết nhập vai, thể hiện lời nói, hành động phù hợp với vai chơi.

- Phát triển ngôn ngữ giao tiếp, kỹ năng ứng xử, hợp tác khi chơi cùng bạn.

- Trẻ biết sử dụng đồ dùng đúng mục đích, chơi đoàn kết, không tranh giành.

- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn đồ chơi, biết sắp xếp gọn gàng sau khi chơi.

b. Chuẩn bị:

- Đồ chơi bán hàng: hoa quả, thực phẩm, các loại phương tiện giao thông.

- Đồ dùng nấu ăn: bếp, nồi, chảo, bát, thìa, thực phẩm giả.

- Trang phục, dụng cụ cho vai gia đình, bác sĩ (áo, mũ, ống nghe, túi y tế...).

- Tiền giả, quầy bán hàng, bàn ghế phù hợp.

- Không gian góc chơi sắp xếp gọn gàng, an toàn cho trẻ.

c. Cách chơi:

- Trẻ thỏa thuận với bạn để lựa chọn vai chơi phù hợp: người bán hàng, người mua, nấu ăn, thành viên gia đình, bác sĩ.

- Trẻ sử dụng đồ chơi, dụng cụ đúng vai đã chọn và giao tiếp bằng lời nói phù hợp với tình huống chơi.

- Trẻ chơi theo nhóm, biết trao đổi, hợp tác, thực hiện các hành động đúng vai.

- Cô quan sát, gợi ý nội dung chơi, giúp trẻ mở rộng tình huống khi cần.

- Kết thúc giờ chơi, trẻ cùng nhau thu dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.

4. Góc nghệ thuật, tạo hình:

(T1): Vẽ hoa; đọc thơ, hát múa về bà, mẹ, cô giáo.

(T2): Biểu diễn các bài hát, múa về các phương tiện giao thông, vẽ theo ý thích các phương tiện giao thông.

(T3): Cắt dán thuyền, đọc thơ, hát múa về chủ đề.

(T4): Nặn (cắt dán) cột đèn giao thông, múa hát, đọc thơ về chủ đề.

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động tạo hình và biểu diễn nghệ thuật.

- Trẻ biết vẽ, cắt dán, nặn các sản phẩm đơn giản theo chủ đề từng tuần.

- Trẻ mạnh dạn đọc thơ, hát, múa và biểu diễn trước nhóm, trước lớp.

- Phát triển khả năng sáng tạo, thẩm mỹ và kỹ năng vận động tinh.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, sản phẩm của mình và của bạn.

b. Chuẩn bị:

- Giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, kéo an toàn, đất nặn.

- Bút chì, bút màu, sáp màu.

- Tranh gợi ý các sản phẩm theo chủ đề: hoa, phương tiện giao thông, thuyền, đèn giao thông.

- Nhạc, bài hát, thơ phù hợp với chủ đề từng tuần.

- Không gian góc nghệ thuật gọn gàng, đủ ánh sáng.

c. Cách chơi:

- Trẻ lựa chọn hoạt động nghệ thuật theo nội dung từng tuần: vẽ, cắt dán, nặn, hát, múa, đọc thơ.

- Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để tạo sản phẩm theo ý thích và theo gợi ý của cô.

- Trẻ mạnh dạn tham gia hát, múa, đọc thơ và biểu diễn trước nhóm, trước lớp.

- Cô quan sát, hướng dẫn kỹ năng cần thiết, khuyến khích trẻ sáng tạo.

- Kết thúc giờ chơi, trẻ trưng bày sản phẩm và thu dọn đồ dùng gọn gàng.

	<p>5. Góc thiên nhiên: (T1): Tưới nước, lau lá, chăm sóc cây, trang trí chậu cây bằng giấy màu, dây ruy băng, hình dán. (T2): Gieo hạt rau, đậu xanh vào cốc nhựa, theo dõi cây mọc. (T3): Lau chùi, chăm cây sạch đẹp (T4): Chơi với cát, nước...</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết chăm sóc cây, gieo trồng, quan sát sự phát triển của thực vật. - Rèn kỹ năng khéo léo, kiên nhẫn, hợp tác và yêu thiên nhiên. - Trẻ được trải nghiệm khám phá vật liệu tự nhiên: cây, cát, nước.</p> <p>b. Chuẩn bị: - Chậu cây, đất, hạt giống (rau, đậu xanh), cốc nhựa, bình tưới, khăn lau, giấy màu, dây ruy băng, hình dán. - Cát, nước, khay chứa cho trò chơi cuối tuần.</p> <p>c. Cách chơi: - Trẻ tự chọn và phối hợp hoạt động: tưới nước, lau lá, chăm sóc cây, gieo hạt, theo dõi cây mọc, trang trí chậu bằng giấy màu, dây ruy băng, hình dán. - Trẻ chơi khám phá với vật liệu tự nhiên: đất, cây, cát, nước; nặn, xúc, tạo hình, quan sát sự thay đổi của cây và môi trường xung quanh. - Trẻ làm việc cá nhân hoặc theo nhóm, trao đổi, giúp đỡ nhau, sử dụng lời nói nhẹ nhàng, hợp tác, chia sẻ đồ dùng. - Cô quan sát, gợi ý, khuyến khích sáng tạo, mở rộng ý tưởng, chỉ hỗ trợ khi trẻ cần.</p>				
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Tổ chức vệ sinh cho trẻ trước khi ăn -Tổ chức giờ ăn cho trẻ : Cô giới thiệu tên các món ăn, ích lợi của các món ăn đó. Nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn, cầm thìa bằng tay phải xúc ăn gọn gàng, ăn hết xuất ăn xong lau miệng, uống nước. - Tổ chức cho giờ ngủ: Trẻ trai ngủ riêng, gái ngủ riêng - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng. - Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể, nề nếp trong sinh hoạt, biết tự phục vụ bản thân như ở nhà, đồng thời hình thành tình cảm yêu thương, kính trọng người thân, biết giúp đỡ cha mẹ những việc nhỏ phù hợp với khả năng.</p>				
	<p>Thứ 2 Ngày 1</p>	<p>- Cho trẻ mở dự án: Làm bè nổi. – Ngày 1</p>	<p>- Cho trẻ triển khai dự án “ Làm bè nổi” – ngày 4. (</p>	<p>Cô dạy trẻ bài thơ: Cô dạy con.</p>	<p>Cho trẻ làm vở kỹ năng sống (trang 17, 18)</p>

Hoạt động chiều, chơi theo ý thích		- Cho trẻ hát các bài hát trong chủ đề.	Theo như kế hoạch tuần)		
	Thứ 3	- Cho trẻ triển khai dự án: Làm bè nổi - Ngày 2.	- Ôn chữ cái p, q.	Cho trẻ xem video: Bản hòa ca giao thông - Chú cảnh sát giao thông	Ôn truyện: Thỏ con đi học.
	Thứ 4	Cho trẻ xem video: Chuyến xe kì thú - Quy tắc ứng xử trên xe buýt.	- Cô cho trẻ triển khai dự án “ Làm bè nổi” ngày 4 (Theo như kế hoạch tuần)	Cho trẻ vẽ theo ý thích về các loại PTGT.	Cho trẻ xem video: - Cùng chơi trốn tìm - Chú ý khi vui chơi ở nơi đỗ xe
	Thứ 5	- Cho trẻ triển khai dự án: Làm bè nổi - Ngày 3.	Cô cho trẻ đóng dự án “ Làm bè nổi” ngày 4 (Theo như kế hoạch tuần)	Ôn hát + vận động minh họa: Em đi chơi thuyền.	Ôn vận động theo nhịp: Em đi qua ngã tư đường phố.
	Thứ 6	<i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>			